

TÍNH BỀN VỮNG CỦA DÂN CA VÍ GIẶM TRONG CỘNG ĐỒNG TRƯỚC NHỮNG BIẾN ĐỔI MÔI TRƯỜNG VÀ NHU CẦU SINH KẾ

Nguyễn Mạnh Cường
Trường Đại học Sư phạm Nghệ thuật Trung ương
Email: nguyenmanhcuongvhnt@gmail.com

/Ngày nhận bài: 15/03/2025

/Ngày nhận bài sửa sau phản biện: 01/04/2025

/Ngày chấp nhận đăng: 15/04/2025

TÓM TẮT

Từ khi Công ước bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể ra đời vào năm 2003 tại Paris, các biểu đạt văn hóa của các dân tộc không chỉ được khôi phục, thực hành, trao truyền mà còn nhận được sự quan tâm của nhà nước, các cấp chính quyền, các tổ chức phi chính phủ và cộng đồng. Thực tế cho thấy di sản Dân ca Ví Giặm có sức sống trường tồn theo thời gian là bởi cộng đồng gìn giữ và truyền dạy từ đời này sang đời khác, từ vùng này sang vùng khác. Nhìn lại chặng đường từ khi Dân ca Ví Giặm được UNESCO vinh danh đến nay đã gặt hái được nhiều thành tựu to lớn, nhưng cũng đặt ra không ít những khó khăn, thách thức trong việc gìn giữ và phát huy giá trị trong đời sống. Thực tiễn trên, đòi hỏi phải có nghiên cứu toàn diện về thực trạng Dân ca Ví Giặm trong cộng đồng, để có giải pháp bảo tồn trước sự tác động của biến đổi môi trường văn hoá và nhu cầu sinh kế.

Từ khóa: Biểu đạt di sản văn hoá phi vật thể, tính bền vững của Dân ca Ví Giặm, biến đổi môi trường sống và nhu cầu phát triển sinh kế

SUSTAINABILITY OF VI GIAM FOLK SONGS IN THE COMMUNITY IN THE FACE OF ENVIRONMENTAL CHANGES AND LIVELIHOOD NEEDS

ABSTRACT

Since the Convention for the Safeguarding of the Intangible Cultural Heritage was established in 2003 in Paris, the cultural expressions of ethnic groups have not only been restored, practiced, and transmitted, but have also received the attention of the state, authorities at all levels, non-governmental organizations, and the community. In fact, the Vi Giam folk song heritage has been able to survive over time because the community has preserved and taught it from generation to generation, from region to region. Looking back on the journey since Vi Giam folk songs were recognized by UNESCO, many great achievements have been made, but there have also been many difficulties and challenges in preserving and promoting their values in life. This reality requires a comprehensive study of the current status of Vi Giam folk songs in the community, in order to find solutions to preserve them against the impact of changes in the cultural environment and livelihood needs.

Keywords: Expressing intangible cultural heritage, sustainability of Vi Giam folk songs, changing living environment and the need for livelihood development

1. Dẫn luận

Dân ca Ví Giặm là một tài sản văn hoá phi vật thể cổ truyền, lâu đời, được coi là thổ sản đặc biệt của Nghệ Tĩnh. Đây là sản phẩm văn hoá do cộng đồng sáng tạo nên. Do đó hồn cốt của Dân ca Ví Giặm thể hiện đời sống người dân lao động, nghề nghiệp và trữ tình, nên loại hình di sản văn hoá phi vật thể này được sử dụng phổ biến, lưu truyền và phát huy rộng rãi trong toàn vùng Nghệ Tĩnh. Khi làn điệu hát ví, hát giặm được cất lên thì không chỉ người dân xứ Nghệ mà những người ở địa phương khác đều biết ngay đó là của người dân Nghệ Tĩnh. Trong quá khứ cũng như hiện tại, người dân Nghệ Tĩnh luôn coi Dân ca Ví Giặm là một phương tiện văn nghệ để vui chơi giải trí, một tài

sản tinh thần vô giá để thể hiện các quan niệm về cuộc sống, thể hiện các mối quan hệ xã hội, quan hệ với tự nhiên và thể hiện ý chí, tâm tư, nguyện vọng, tình cảm, nhất là hạnh phúc đôi lứa. Là sản phẩm do cộng đồng sáng tạo và biểu đạt, nên Dân ca Ví Giặm đang đứng trước nguy cơ mai một, biến dạng... bởi những yêu tố phát triển kinh tế vùng, quy hoạch cơ sở hạ tầng dân sinh chưa chú trọng đến bảo vệ không gian văn hoá, vốn được coi là cái nôi nuôi dưỡng và thực hành dân ca ví giặm. Vấn đề tiếp theo là đội ngũ nghệ nhân nắm giữ di sản, vốn được coi là chủ thể biểu đạt văn hoá đang vật lộn với nhu cầu sinh kế do thay đổi môi trường sống đã làm ảnh hưởng đến tính bền vững của Dân ca Ví Giặm trong đời sống văn hoá cộng đồng.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Tiếp cận nghiên cứu không gian thực hành và đặc điểm Dân ca Ví Giặm

Theo học giả Chu Xuân Diên, không gian văn hóa là chiều đồng đại của văn hóa, dùng để chỉ phạm vi không gian mà ở đó, các chủ thể xây dựng nền văn hóa của mình. Nó tương đương với ý nghĩa là một khu vực, lãnh thổ. Không gian văn hoá gồm ba cấp độ như khu vực cư trú, thành phần dân tộc, vùng miền/địa lý. Khi bàn đến vấn đề này, học giả Ngô Đức Thịnh cho rằng những yếu tố cấu thành đặc điểm không gian văn hóa phải hội tụ đầy đủ các yếu tố về môi trường tự nhiên, nguồn gốc dân cư, lịch sử văn hoá và trình độ phát triển kinh tế xã hội (Ngô Đức Thịnh, 2004, tr.64). Từ những quan điểm trên, có thể nhận định rằng hai tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh được coi là vùng không gian lưu giữ và thực hành nghệ thuật dân ca ví giặm, mà trong đó bao gồm không gian ngoài lời và không gian trong lời. Một số nhà nghiên cứu âm nhạc dân gian cho rằng, không gian ngoài lời của Dân ca Ví Giặm tương đối tự do và linh hoạt, có thể trong môi trường lao động, vào mỗi dịp tết xuân về, hoặc hội hè đình đám, thi thố ứng tác văn chương. Không gian trong lời là các bài hát giao duyên giữa đôi trai gái thổ lộ tâm tình, gửi gắm niềm thương nỗi nhớ, tìm bạn trăm năm; hát tự tình, bộc lộ nỗi niềm sâu kín trong cuộc đời; hát tự sự kể về những sự việc xảy trong đời sống; hát trong nghi lễ thờ cúng, hoặc hát giáo huấn khuyên nhủ điều hay lẽ phải, thuần phong mỹ tục, đạo lý trong cuộc sống (Ninh Viết Giao, 1993, tr.57-58). Hai yếu tố trên có mối liên hệ hữu cơ hình thành nên không gian và môi trường nghệ thuật diễn xướng của dân ca ví giặm.

Giá trị độc đáo của Dân ca Ví Giặm có nhiều thể trình diễn xướng hát như hát Hồ, hát Ví, hát Giặm, hát Ru, hát Nói, hát Sắc bùa,... nhưng phổ biến hơn cả là thể hát Ví Giặm và lối hát Hồ. Chẳng hạn nhóm ví gồm có Ví Đồng ruộng, Ví Đi cấy, Ví Trèo non, Giặm xẩm, Ví Phường vải, Ví Đò đưa, Ví Phường chấp gai đan lưới, Ví Phường đan, Ví Phường nón, Ví Phường buôn, Ví Phường vàng, Ví Phường bện võng, Ví Phường nóc, Ví Trèo non, Ví Phường cấy, Ví Phường củi, Ví Róc cau lau mía, Ví Nhỏ mạ, Ví Huê tình, Ví Đò đưa... thuộc thể hát ngâm vịnh bằng phương pháp phổ thơ lục bát, song thất lục bát, lục bát biến thể, cách thể hiện thường hát tự do, ngẫu hứng và âm điệu tùy thuộc vào trường độ của lời thơ, hoặc kết cấu câu ít hay nhiều từ; tính biểu cảm tùy thuộc vào không gian, thời gian, môi trường và hoàn cảnh diễn xướng. Còn đối với nhóm giặm gồm có Giặm Nói, Giặm Kể, Giặm Vè, Giặm Cửa quyền, Giặm Ru, Giặm Nói (Nói Giặm) thường mang tính tự sự, khuyên răn, phân trần, giải bày...theo thể thơ ngũ ngôn với tiết tấu rõ ràng.

Từ những phân tích như đã trình bày ở trên, có thể

khẳng định rằng không gian thực hành trình diễn xướng Dân ca Ví Giặm Nghệ Tĩnh có những đặc điểm sau:

Một là, không gian trình diễn xướng Dân ca Ví Giặm được hình thành, nuôi dưỡng và sáng tạo bởi môi trường tự nhiên cùng với những yếu tố liên quan, như con người (chủ thể sáng tạo và thưởng thức nghệ thuật); phương tiện lao động - một thành tố trực tiếp ảnh hưởng đến cảm xúc của con người để sản sinh ca từ và thể hát; không gian lao động (trên biển, trên đồng ruộng) tác động đến nhận thức sáng tạo của chủ thể văn hóa. Tất cả những yếu tố trên có mối liên hệ mật thiết với nhau, là điều kiện để sản sinh, dung dưỡng nghệ thuật Dân ca Ví Giặm.

Hai là, nghệ thuật trình diễn xướng Dân ca Ví Giặm là một phần không thể tách rời dòng chảy lịch sử, văn hóa của dân tộc. Những giá trị và đặc điểm của loại hình nghệ thuật Dân ca Ví Giặm không chỉ được thể hiện bởi kỹ thuật diễn tấu phù hợp với nhiều ngữ cảnh sinh hoạt và những cung bậc tâm trạng, tình cảm khác nhau của con người, mà còn phản ánh lịch sử văn hoá vùng đất và con người Nghệ Tĩnh trong lời ca, điệu hát.

Ba là, không gian trình diễn xướng ngoài lời và trong lời của Dân ca Ví Giặm được hình thành, nuôi dưỡng và sáng tạo trong quá trình lao động, sản xuất...nên loại hình nghệ thuật này không chỉ phản ánh tài năng sáng tạo nghệ thuật âm nhạc của người dân lao động, mà nó còn lan tỏa mạnh mẽ trong mọi mặt đời sống ở Nghệ An và Hà Tĩnh.

2.2. Thực trạng bảo tồn, phát huy giá trị Dân ca Ví Giặm Nghệ Tĩnh từ khi được UNESCO công nhận

2.2.1. Vai trò cộng đồng chủ thể biểu đạt Dân ca Ví Giặm

Từ khi được UNESCO vinh danh Dân ca Ví Giặm là di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại, tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh đã tích cực phối hợp triển khai các nhiệm vụ trọng tâm thông qua Chương trình hành động quốc gia về bảo vệ, phát huy giá trị Dân ca Ví Giặm Nghệ Tĩnh năm 2015, định hướng đến năm 2020; Đề án “Bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa phi vật thể được UNESCO vinh danh: Dân ca Ví Giặm Nghệ Tĩnh và Ca trù Hà Tĩnh, giai đoạn 2018 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030”; Đề án “Bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại Dân ca Ví Giặm Nghệ Tĩnh giai đoạn 2019 - 2030”... đã góp phần hồi sinh hoạt động của thể loại dân ca này trong cộng đồng tại các địa phương. Theo đó trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh năm 2016 chỉ có 39 câu lạc bộ, thì đến năm 2024 tăng lên 209 câu lạc bộ với gần 3000 thành viên thuộc nhiều độ tuổi và ngành nghề khác nhau (Sở VH, TT&DL Tỉnh Hà Tĩnh, 2024). Bên cạnh đó, công tác quản lý bảo tồn và phát huy giá trị Dân ca Ví Giặm được triển

khai và tổ chức rộng rãi thông qua chương trình Festival với sự tham gia của các câu lạc bộ Dân ca Ví Giặm ở các địa phương. Đây là hoạt động nhằm bảo tồn, phát huy giá trị, cũng như tạo cơ hội để các câu lạc bộ trao đổi kinh nghiệm nâng cao hiệu quả hoạt động nghệ thuật và đẩy mạnh phong trào biểu diễn Dân ca Ví Giặm trong cộng đồng.

Tính đến thời điểm hiện tại, tỉnh Hà Tĩnh đã có 03 Nghệ nhân Nhân dân, 22 Nghệ nhân Ưu tú và 68 Nghệ nhân dân gian, những nghệ nhân này đã làm tốt vai trò của mình trong việc gìn giữ, truyền dạy Dân ca Ví Giặm. Họ cũng là những người có công sưu tầm lời cổ đề sáng tác lời mới cho các làn điệu hát ví, kể về...trên cơ sở phổ thơ lục bát, song thất lục bát, lục bát biến thể cùng với tiết tấu và nhịp độ đơn giản, dễ sử dụng và có khả năng ứng tác rộng rãi trong cộng đồng (Sở VH,TT&DL Hà Tĩnh, 2024). Ngoài ra, cũng phải kể đến vai trò của những người không phải nghệ nhân và đang mưu sinh với các ngành nghề khác nhau nhưng có chung niềm đam mê và tích cực tham gia sinh hoạt văn nghệ hát dân ca, chính họ là những hạt nhân góp phần gìn giữ và phát huy giá trị Dân ca Ví Giặm trong đời sống. Quan điểm của UNESCO cho rằng, trên một phương diện nào đó, cộng đồng đóng một vai trò hết sức quan trọng trong việc tạo ra, bảo vệ, duy trì và tái sinh di sản văn hóa phi vật thể, từ đó làm giàu thêm sự đa dạng văn hóa và tính sáng tạo của con người (Văn phòng UNESCO tại Việt Nam, 2023). Thực tế đã chứng minh, cộng đồng - chủ thể sáng tạo văn hoá đảm nhận vai trò quan trọng để gìn giữ, sáng tạo và trao truyền cho thế hệ kế tiếp, điều này có thể lý giải cho sức sống trường tồn và mạnh mẽ của Dân ca Ví Giặm từ xưa đến nay.

2.2.2. Nguy cơ mai một phụ thuộc bởi cộng đồng chủ thể biểu đạt Dân ca Ví Giặm

Công ước bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể ra đời vào năm 2003 đã lấy cộng đồng làm nền tảng để xây dựng các nguyên tắc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể. Trong đó, một cộng đồng gồm những cá nhân coi trọng giá trị đặc thù của di sản văn hóa mà họ đang gìn giữ và trao truyền cho thế hệ kế tiếp. Điều này cũng đặt ra tính bền vững của Dân ca Ví Giặm trong cộng đồng trước những thách thức do biến đổi môi trường sống và nhu cầu sinh kế. Điều này đang đặt ra những khó khăn to lớn trong việc gìn giữ và phát huy Dân ca Ví Giặm tại các khu tái định cư ở xã Thạch Ngọc, Thượng Lộc, Xuân Lộc, Sơn Lộc, Cẩm Lạc, Cẩm Thành. Việc chuyển đến nơi ở mới có sở hạ tầng được quy hoạch bài bản giúp nâng cao chất lượng đời sống của người dân nhưng cũng đồng nghĩa với thay đổi môi trường, không gian văn hoá truyền thống gắn bó với đồng ruộng, rừng núi, lao động sông nước... vốn được coi là không gian sáng tạo, thực hành di sản Dân ca Ví Giặm.

Quá trình đô thị hoá nông thôn diễn ra nhanh chóng, đặc biệt tại các khu tái định cư đã góp phần hình thành lối trình diễn Dân ca Ví Giặm được xây dựng kịch bản, cùng với trang phục, âm thanh, ánh sáng và sân khấu chuyên nghiệp. Vấn đề này đã được bà Phan Thị Anh - Sở VH,TT&DL tỉnh Nghệ An cho rằng: “Đô thị hoá nông thôn và phát triển các khu đô thị tái định cư đã làm thay đổi thói quen sáng tạo và thực hành Dân ca Ví Giặm trong cộng đồng. Vì vậy, để gìn giữ và phát huy giá trị Dân ca Ví Giặm theo đúng tiêu chí của UNESCO đặt ra, cần phục hồi không gian trình diễn xứng cho loại hình nghệ thuật này để di sản có thể tồn tại và phát triển một cách tự nhiên, và từng bước đưa di sản về với cộng đồng” (Tài liệu phỏng vấn, 2024).

Ngoài những vấn đề nêu trên, sự phát triển các khu công nghiệp Đại Kim (Hương Sơn), Hạ Vàng (Cán Lộc), Vũng Áng và Phú Vinh (Kỳ Anh), Gia Lách (Nghị Xuân)... thu hút nguồn nhân lực trẻ tại địa phương cũng là yếu tố khách quan ảnh hưởng gián tiếp đến việc truyền dạy di sản trong cộng đồng. Nghệ nhân ưu tú Nguyễn Thị Duyên phụ trách Câu lạc bộ Dân ca xã Kỳ Phú, huyện Kỳ Anh cho rằng: “Việc truyền dạy dân ca đang gặp không ít khó khăn, thế hệ trẻ không mấy đam mê nghệ thuật truyền thống, nếu đào tạo được một thời gian thì các cháu lại rời quê đi học, hoặc đi làm việc nơi khác, nên quân số luôn luôn biến động. Chẳng hạn, có 22 thành viên năm 2022, thì đến năm 2024 chỉ còn 17 thành viên” (Tài liệu phỏng vấn, 2024). Bà Nguyễn Minh Đức - Sở VH,TT&DL tỉnh Hà Tĩnh cho rằng, phần lớn nghệ nhân nắm giữ di sản dân ca đang phải vật lộn mưu sinh nên không có đóng góp gì nhiều, chưa kể đến sự ra đời các dòng nhạc mới đã tác động rất lớn tới nhận thức gìn giữ, bảo vệ Dân ca Ví Giặm trong cộng đồng” (Tài liệu phỏng vấn, 2024).

Qua nghiên cứu thực tế cho thấy tính bền vững của di sản Dân ca Ví Giặm trong cộng đồng tại các khu tái định cư, khu công nghiệp đang đặt ra những vấn đề cần giải quyết: *Một là*, các cấp chính quyền địa phương và cộng đồng nắm giữ di sản chưa có nhận thức đúng đắn về mục tiêu bảo tồn di sản văn hoá phi vật thể của Công ước UNESCO năm 2003. *Hai là*, các dự án quy hoạch phát triển cơ sở hạ tầng xã hội thiếu vai trò tham vấn của ngành văn hoá, để có giải pháp bảo vệ không gian thực hành di sản văn hoá. *Ba là*, điều kiện phát triển sinh kế cho những người nắm giữ, thực hành Dân ca Ví Giặm tại khu vực tái định cư, khu công nghiệp chưa được coi trọng. *Bốn là*, vai trò của cộng đồng tham gia có trách nhiệm bảo tồn Dân ca Ví Giặm còn mờ nhạt. *Năm là*, chất lượng hoạt động của các Câu lạc bộ Dân ca Ví Giặm còn trông chờ, y lại vào nhà nước, thiếu những hoạt động thu hút thế hệ trẻ. *Sáu là*, hoạt động bảo tồn và phát huy Dân ca Ví Giặm chưa theo kịp quá trình công

ngiệp hoá, đô thị hoá. *Bấy là*, nguồn nhân lực quản lý nhà nước về di sản văn hoá tại địa phương còn thiếu và yếu về chuyên môn nghiệp vụ; cơ chế, chính sách dành cho hoạt động gìn giữ, sáng tạo và phát triển dân ca ví giặm chưa thoả đáng. *Tám là*, chưa có đánh giá toàn diện về sự bền vững của Dân ca Ví Giặm trong cộng đồng để có chiến lược đầu tư dài hạn.

2.3. Bảo tồn, phát huy giá trị Dân ca Ví Giặm theo Công ước UNESCO

Cũng như nhiều loại hình nghệ thuật truyền thống khác, Dân ca Ví Giặm cũng đang đứng trước những khó khăn, thách thức bởi những tác động do biến đổi không gian thực hành văn hoá và nhu cầu sinh kế của cộng đồng (chủ thể biểu đạt văn hoá). Vì vậy, công tác quản lý nhà nước cần hoàn thiện chính sách dành cho di sản văn hoá, cùng với nâng cao nhận thức cộng đồng gìn giữ, sáng tạo và thực hành Dân ca Ví Giặm.

Về quan điểm: Công ước của UNESCO năm 2003 đề ra những quy định bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể; đảm bảo sự tôn trọng đối với di sản văn hóa phi vật thể của các cộng đồng, các nhóm người và các cá nhân có liên quan; nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của di sản văn hóa phi vật thể từ trung ương xuống địa phương, cấp quốc gia và quốc tế với mục tiêu bảo vệ và phát huy giá trị bền vững trong cộng đồng. Với mục đích này, Dân ca Ví Giặm được vinh danh chính là để di sản được thực hành, trao truyền, phát huy trong đời sống và các lĩnh vực khác mà cộng đồng hưởng lợi. Bởi vậy, vai trò của cộng đồng trong việc gìn giữ, sáng tạo và thực hành Dân ca Ví Giặm theo tiêu chí của UNESCO, mà trong đó nghệ nhân nắm giữ di sản phải là những người tiên phong và có trách nhiệm gìn giữ, trao truyền Dân ca Ví Giặm cho những thế hệ kế tiếp.

Tại các khu vực tái định cư, ngoài việc hoàn thiện về cơ sở hạ tầng (điện, đường, trường, trạm) để ổn định và phát triển sinh kế cho người dân, các nhà quy hoạch cần tham vấn ý kiến của ngành văn hoá, các nhà nghiên cứu văn hoá dân gian và cộng đồng để gìn giữ, phục hồi không gian trình diễn xướng Dân ca Ví Giặm. Theo đó, các giải pháp có thể triển khai thực hiện, như khôi phục không gian và hình thức sinh hoạt Dân ca Ví Giặm trong chương trình phát triển du lịch, kết hợp quảng bá văn hóa truyền thống địa phương; đầu tư phát triển các câu lạc bộ Dân ca Ví Giặm, kết hợp với xây dựng các chủ đề phong phú, đa dạng nhằm kích lệ và thu hút những người yêu thích thể loại dân ca này trong cộng đồng.

Phát triển sinh kế cho các hộ gia đình tại khu vực tái định cư, như cấp đất sản xuất nông nghiệp, phát triển các ngành nghề thủ công truyền thống vốn là thế mạnh của địa phương, tạo công ăn việc làm và ổn định sinh kế cho người dân, hình thành nên các sản

phẩm thủ công có thương hiệu gắn với mô hình du lịch cộng đồng, du lịch trải nghiệm, du lịch sinh thái, mà trong đó Dân ca Ví Giặm là sản phẩm chủ đạo gắn với phát triển kinh tế xã hội tại các khu vực tái định cư. Việc ổn định sinh kế, phát triển nông nghiệp và ngành nghề thủ công truyền thống không chỉ thu hút thế hệ trẻ gắn bó xây dựng quê hương giàu mạnh, mà còn góp phần nâng cao nhận thức bảo vệ và gìn giữ vốn di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại mà họ đang nắm giữ. Mặt khác, môi trường lao động cùng với không gian sông nước, ruộng đồng, núi non và đời sống thôn dã... cũng chính là môi trường lý tưởng để tái tạo không gian trình diễn xướng Dân ca Ví Giặm trong đời sống.

Nâng cao nhận thức của cộng đồng trong việc thẩm định Dân ca Ví Giặm cần được ưu tiên giữ gìn, phát huy; đề cao được vai trò cá nhân, gia đình, dòng họ, cộng đồng và có chính sách, giải pháp riêng nhằm thu hút nguồn lực xã hội tham gia gìn giữ, sáng tạo, thực hành và quảng bá Dân ca Ví Giặm trong nước và quốc tế; xây dựng các chương trình giáo dục, nâng cao nhận thức trong cộng đồng về sự cần thiết phải gìn giữ, phát huy giá trị Dân ca Ví Giặm theo tiêu chí của UNESCO năm 2003.

Chú trọng phát triển câu lạc bộ Dân ca Ví Giặm tại các khu tái định cư, khu công nghiệp trọng điểm trên địa bàn tỉnh, nhằm đưa hình thức sinh hoạt dân ca ví giặm đúng với nguồn gốc ban đầu theo lối truyền thống; tổ chức định kỳ các đợt tập huấn để tạo điều kiện cho các thành viên tham gia học hỏi, trao đổi kinh nghiệm, góp phần nâng cao nhận thức của mỗi người có trách nhiệm gìn giữ, sáng tạo và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại.

Trong bối cảnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá diễn ra mạnh mẽ trên địa bàn tỉnh đòi hỏi công tác quản lý nhà nước về Dân ca Ví Giặm cần được nhìn nhận một cách thấu đáo giữa bảo tồn và phát triển. Ở các khu vực tái định cư, hoặc các khu công nghiệp có cơ sở hạ tầng phát triển, trong đó không gian, môi trường và thành phần dân cư đa dạng nên nhu cầu, thị hiếu thường thức nghệ thuật trình diễn xướng có sự khác biệt với môi trường làng quê truyền thống. Chính vì vậy, công tác bảo tồn và phát huy giá trị Dân ca Ví Giặm cần chọn lọc, hoặc chỉnh lý lời ví cổ truyền để phù hợp với thực tiễn phát triển của đất nước trong bối cảnh giao lưu, hội nhập văn hoá.

Xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực chuyên ngành quản lý di sản văn hoá, văn hoá dân gian để bổ sung kịp thời cho ngành văn hoá của tỉnh và các địa phương. Xây dựng kế hoạch tập huấn định kỳ về kiến thức, kỹ năng trình diễn xướng Dân ca Ví Giặm dành cho các đối tượng là cán bộ văn hóa cơ sở, câu lạc bộ dân ca, nghệ nhân dân gian và những người nắm giữ

di sản trong cộng đồng. Áp dụng chính sách khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có công trình nghiên cứu bảo tồn, sáng tạo, phát triển Dân ca Ví Giặm. Phát huy vai trò của các cơ quan thông tin đại chúng trong việc tuyên truyền, quảng bá Dân ca Ví Giặm ở trong nước và trên thế giới. Nâng cao vai trò của nghệ nhân dân gian trong việc gìn giữ, thực hành, truyền dạy và quảng bá thể loại dân ca này.

Đánh giá thực trạng của Dân ca Ví Giặm từ khi được UNESCO vinh danh đến nay, bao gồm: Không gian trình diễn xướng, đội ngũ nghệ nhân, những người am hiểu về di sản văn hóa này trong cộng đồng nhằm xác định sự thịnh, suy của nó trước những tác động bởi quá trình phát triển kinh tế xã hội; đánh giá chính sách của Nhà nước và nhận thức của cộng đồng nhằm xác định giá trị tự thân của Dân ca Ví Giặm để có giải pháp bảo tồn theo nguyên tắc tiếp thu có chọn lọc, sáng tạo và phát triển bền vững.

3. KẾT LUẬN

Từ khi được UNESCO vinh danh là di sản văn hoá phi vật thể đại diện của nhân loại, công tác bảo tồn và phát huy giá trị Dân ca Ví Giặm đã gặt hái được thành tựu đáng kể. Tuy vậy, bên cạnh đó công tác quản lý nhà nước vẫn còn nhiều hạn chế, chưa đề cao vai trò của cộng đồng với tư cách chủ thể biểu đạt và thực hành văn hoá. Quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá diễn ra mạnh mẽ cùng với nhu cầu phát triển sinh kế của các chủ thể văn hóa đã ảnh hưởng mạnh mẽ đến sự bền vững của di sản trong cộng đồng.

Trong bối cảnh phát triển và hội nhập kinh tế, văn hoá với thế giới, đặc biệt là thời đại chuyển đổi số đặt ra những thách thức to lớn trong việc bảo tồn và phát huy giá trị Dân ca Ví Giặm. Từ đó, đòi hỏi sự chỉ đạo quyết liệt của các cấp chính quyền từ trung ương xuống địa phương trong việc ban hành chính sách, hỗ trợ kinh phí thoả đáng dành cho các chương trình, dự án bảo tồn, sáng tạo và phát triển di sản trong đời sống. Ngoài ra, cần có sự chỉ đạo, phối hợp giữa Sở

Văn hóa, Thể thao và Du lịch, phòng Văn hoá Thông tin huyện/thành phố, Trung tâm văn hóa, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ,... và các ban ngành liên quan tham gia bảo vệ và phát huy giá trị Dân ca Ví Giặm. Vấn đề tiếp theo là vai trò, trách nhiệm của cộng đồng - chủ thể biểu đạt văn hoá - trong việc gìn giữ, sáng tạo và phát huy giá trị Dân ca Ví Giặm, để nó được trường tồn trong đời sống.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Lê Hàm, Thanh Lưu, & Vi Phong. (1991).** *Dân ca Nghệ Tĩnh. Nhà xuất bản Âm nhạc.*
- Ngô Đức Thịnh. (2004).** *Văn hóa vùng và phân vùng văn hóa Việt Nam (tr. 64).* Nhà xuất bản Trẻ.
- Nguyễn Minh Đức. (2024).** *Tài liệu phỏng vấn quản lý nhà nước về dân ca Ví, Giặm. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Hà Tĩnh.*
- Nguyễn Nhã Bản. (2001).** *Bản sắc văn hóa của người Nghệ Tĩnh. Nhà xuất bản Nghệ An.*
- Nguyễn Thị Duyên. (2024).** *Tài liệu phỏng vấn về bảo tồn và phát huy dân ca Ví, Giặm. Nghệ nhân Ưu tú, xã Kỳ Phú, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.*
- Ninh Viết Giao. (1993).** *Hát phường vải. Nhà xuất bản Nghệ An.*
- Phan Thị Anh. (2024).** *Tài liệu phỏng vấn quản lý nhà nước về Dân ca Ví, Giặm. Sở Văn hoá và Thể thao tỉnh Nghệ An.*
- Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch. (2024).** *Báo cáo cung cấp thông tin xây dựng báo cáo định kỳ về tình trạng di sản Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh được ghi danh vào danh sách đại diện của UNESCO từ năm 2018 đến năm 2024.*
- UNESCO Văn phòng tại Việt Nam. (2023).** *Công ước Bảo vệ Di sản văn hóa phi vật thể.* <http://www.unesco.org/new/fileadmin/MULTIMEDIA/FIELD/Hanoi/pdf/>
- Văn phòng Chủ tịch nước. (2022, 9 tháng 9).** *Quyết định số 1020/QĐ-CTN về việc phong tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Nghệ nhân nhân dân"*